

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**  
Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Sóc Trăng, ngày tháng năm 2021*

DỰ THẢO

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục và việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai,*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 3. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của tỉnh.

**Điều 4. Danh mục vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh**

1. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai là vật tư, phương tiện, trang thiết bị có cấu tạo, tính chất, công năng đặc biệt được trực tiếp sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai của cơ quan, tổ chức.

2. Danh mục vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

### **Điều 5. Nguồn hình thành và Quản lý, sử dụng**

1. Nguồn hình thành vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai. Phải được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai có trách nhiệm sử dụng cho nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đúng quy định của pháp luật. Sử dụng cho các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; có thể được sử dụng cho các nhiệm vụ khác của cơ quan, tổ chức theo quy chế quản lý, sử dụng được người có thẩm quyền ban hành nhưng phải đảm bảo luôn sẵn sàng khi có tình huống thiên tai xảy ra.

### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức**

1. Các Sở, ngành và địa phương:

a. Chủ động bố trí kinh phí, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao, theo đúng quy định của pháp luật.

b. Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai hàng năm và báo cáo Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp trên.

2. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, thị xã, thành phố tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của địa phương trước ngày 31 tháng 3 hàng năm để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai cùng cấp và báo cáo về (Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai của tỉnh):

Tổng hợp đề xuất của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

Chủ động bố trí kinh phí, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh (Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ huy và đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị hàng năm tổ chức triển khai thực hiện việc lập kế hoạch và dự toán mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức đã ban hành và quy định của pháp luật.

- Hằng năm cơ quan được phân công làm nhiệm vụ về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc Sở, ngành, địa phương, tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức đã ban hành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với điều kiện thực tế và theo đúng quy định pháp luật.

#### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Chánh văn phòng, Thủ trưởng các Sở, ban ngành của tỉnh, các Thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT-KT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vương Quốc Nam**

**PHỤ LỤC**  
**Danh mục vật tư, phương tiện, trang thiết bị**  
**chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021  
của Ủy Ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

STT	Tiêu chuẩn, định mức	Số lượng tối đa
<b>A</b>	<b>PHƯƠNG TIỆN</b>	
<b>I</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH</b>	
1	<b>GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI:</b> Xe trang bị các thiết bị chuyên dụng giám sát, phân tích thiên tai phục vụ các đoàn công tác tiền phương và chỉ đạo tại hiện trường đáp ứng yêu cầu đối với các tình huống thiên tai lớn như bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc (phương tiện và thiết bị phải đảm bảo kết nối vệ tinh, máy tính chuyên dụng và các thiết bị phục vụ tham mưu chỉ đạo di động tại hiện trường)	01 chiếc
2	<b>PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG:</b> Xe chỉ đạo, chỉ huy chuyên dùng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc, đang xảy ra	01 chiếc
3	<b>PHỤC VỤ THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG:</b>	
3.1	Xe thông tin cơ động chuyên dùng phục vụ thu nhận, phát thông tin trong điều kiện phải sử dụng thông tin vệ tinh và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc	01 chiếc
3.2	Xe ô tô thông tin chuyên dùng đảm bảo thông tin liên lạc chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc đã và đang diễn ra	01 chiếc
<b>II</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ</b>	
1	<b>PHỤC VỤ THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG:</b>	
1.1	Xe thông tin cơ động chuyên dùng phục vụ thu nhận, phát thông tin trong điều kiện phải sử dụng thông tin vệ tinh và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc	01 chiếc
1.2	Xe ô tô thông tin chuyên dùng đảm bảo thông tin liên lạc chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất, đông lốc đã và đang diễn ra	01 chiếc
<b>B</b>	<b>TRANG THIẾT BỊ</b>	
<b>I</b>	<b>GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI</b>	
1	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY TỈNH (ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN)</b>	

<b>STT</b>	<b>Tiêu chuẩn, định mức</b>	<b>Số lượng tối đa</b>
1.1	Thiết bị di động theo dõi diễn biến, phân tích thiên tai	01 bộ
1.2	Thiết bị cảnh báo động đất, sóng thần	01 bộ
1.3	Thiết bị cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất	01 bộ
1.4	Thiết bị đo địa hình khu vực bị thiên tai tự động tạo mô hình 3D	01 bộ
1.5	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ, ngập lụt	01 bộ
1.6	Thiết bị xác định khoảng cách	01 bộ
1.7	Thiết bị thí nghiệm, mô phỏng các tình huống thiên tai	01 bộ
1.8	Trạm đo mưa, mực nước, lưu lượng, gió, nhiệt độ (cố định và di động)	01 bộ
1.9	Trạm cảnh báo dông, lốc, sét	01 bộ
1.10	Máy đo gió, đo độ mặn, đo nhiệt độ cầm tay	01 bộ
<b>II</b>	<b>PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ</b>	
<b>1</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY TỈNH</b>	
1.1	Thiết bị thu ảnh mây vệ tinh phục vụ phân tích thiên tai	01 bộ
1.2	Thiết bị thu và vẽ bản đồ thời tiết, thiên tai	01 bộ
1.3	Thiết bị truyền hình trực tuyến, truyền hình, âm thanh phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	01 bộ
1.4	Thiết bị nguồn, lưu điện đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	01 bộ
1.5	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	01 bộ
1.6	Máy chủ phục vụ lưu trữ thông tin phòng, chống thiên tai	01 bộ
1.7	Máy tính để bàn cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	01 bộ
1.8	Máy tính xách tay cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	20 bộ
1.9	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	20 bộ
1.10	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai	04 bộ
1.11	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phục vụ phòng, chống thiên tai	01 bộ
<b>2</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ</b>	

<b>STT</b>	<b>Tiêu chuẩn, định mức</b>	<b>Số lượng tối đa</b>
2.1	Thiết bị nguồn, lưu điện đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	11 bộ
2.2	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	01 bộ
2.3	Máy chủ phục vụ lưu trữ thông tin phòng, chống thiên tai	11 bộ
2.4	Máy tính để bàn cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	11 bộ
2.5	Máy tính xách tay cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	20 bộ
2.6	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	20 bộ
2.7	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai	11 bộ
2.8	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phục vụ phòng, chống thiên tai	11 bộ
<b>III</b>	<b>PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG</b>	
<b>1</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY TỈNH</b>	
1.1	Máy bay không người lái đáp ứng yêu cầu thu thập hình ảnh, tìm kiếm thông tin tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai	01 máy
1.2	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	03 máy
1.3	Máy hồi âm đáp ứng yêu cầu kiểm tra công trình phòng, chống thiên tai	01 máy
1.4	Máy định vị vệ tinh, la bàn để định vị, định hướng các khu vực thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai	01 máy
1.5	Thiết bị chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, cống, đập	01 bộ
1.6	Thiết bị quan sát hiện trường trong điều kiện đêm và thiên tai, bão, lũ đã, đang xảy ra	01 bộ
1.7	Thiết bị lọc nước đáp ứng yêu cầu nước sạch cho lực lượng phòng, chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, đã và đang xảy ra	20 bộ
1.8	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	10 dây, 10 dây mồi, 100 phao cứu sinh
1.9	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra	20 bộ
1.10	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	100 áo
1.11	Ro bot chuyên dùng dò tìm và quan sát tại hiện trường sạt lở đất	

<b>STT</b>	<b>Tiêu chuẩn, định mức</b>	<b>Số lượng tối đa</b>
1.12	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	20 máy
1.13	Điện thoại vệ tinh chuyên dùng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tại hiện trường trong tình huống thiên tai	20 máy
1.14	Súng bắn đạn tín hiệu chuyên dùng cảnh báo thiên tai đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	10 cây
1.15	Ống nhòm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	20 ống
1.16	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	04 máy ảnh, 02 máy quay phim
1.17	Máy tính xách tay đảm bảo hoạt động tại hiện trường trong điều kiện thiên tai	20 máy
1.18	Bộ phát wifi di động chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	4 bộ
<b>2</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ</b>	
2.1	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	30 máy
2.2	Thiết bị lọc nước đáp ứng yêu cầu nước sạch cho lực lượng phòng, chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, hạn hán, xâm nhập mặn đã, đang xảy ra	90 bộ
2.3	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	30 dây, 30 dây mồi, 1.500 phao cứu sinh
2.4	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra	30 bộ
2.5	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	1.500 áo
2.6	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	44 máy
2.7	Điện thoại vệ tinh chuyên dùng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tại hiện trường trong tình huống thiên tai	33 máy
2.8	Ống nhòm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	33 ống

<b>STT</b>	<b>Tiêu chuẩn, định mức</b>	<b>Số lượng tối đa</b>
2.9	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	11 máy ảnh, 11 máy quay phim
2.10	Máy tính xách tay đảm bảo hoạt động tại hiện trường trong điều kiện thiên tai	33 máy
2.11	Bộ phát wifi di động chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	11 bộ
<b>C</b>	<b>VẬT TƯ</b>	
<b>I</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY TỈNH</b>	
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,...)	55 bộ
2	Thang dây chuyên dùng phục vụ di chuyển lên vị trí cao tại hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	03 dây
3	Túi trữ nước ngọt chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường	03 túi
4	Vật tư chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, cống, đập	10 bộ
<b>II</b>	<b>THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ</b>	
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,...)	436 bộ
2	Thang dây chuyên dùng phục vụ di chuyển lên vị trí cao tại hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	33 dây
3	Túi trữ nước ngọt chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường	33 túi